

Số: 777 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất gạch tuynel độ rỗng cao tại xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các công văn: số 394/SKHĐT-KTĐN ngày 07/02/2017 và số 660/SKHĐT-KTĐN ngày 24/02/2016 (kèm theo ý kiến tham gia của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, UBND huyện Quảng Xương); đề nghị của Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng và Thương mại Long Thành tại Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư ngày 09/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương địa điểm đầu tư dự án Nhà máy sản xuất gạch tuynel độ rỗng cao với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng và Thương mại Long Thành; địa chỉ: Phố Quý Hòa, thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

2. Hình thức đầu tư: Đầu tư trong nước.

3. Mục tiêu đầu tư: Sử dụng nguyên liệu đất sét đồi, sản xuất gạch nung tuynel độ rỗng cao, cung cấp sản phẩm cho địa bàn huyện Quảng Xương và thị trường các khu vực lân cận; giải quyết nhu cầu việc làm của lao động địa phương và tăng thu ngân sách Nhà nước.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

5. Quy mô, công suất nhà máy:

- Quy mô dự án 02 nhà khung Ramin ($8.000 \text{ m}^2/\text{nha}$), 02 nhà kho chứa đất ($1.500 \text{ m}^2/\text{nha}$), 02 nhà kho chứa than ($500 \text{ m}^2/\text{nha}$), nhà điều hành (02 tầng, 200 m^2), nhà nghỉ cán bộ nhân viên (02 tầng, 300 m^2), nhà để xe (120 m^2) và các hạng mục phụ trợ khác.

- Công suất: 60 triệu viên/năm.

6. Diện tích đất dự kiến sử dụng: Khoảng 60.000 m^2 .

7. Phạm vi, ranh giới khu đất:

- Phạm vi của khu đất được xác định tại các thửa số 121, 169, 170, 171, 213, 214, 215, 216, 246, 247, 304, 355, 404, 456, 149, 212, 249, 210, 211, 248, 354, 378, 429, 454, 122, 172, 209, 208, 303, 302, 328, 379, 403, 430, 123, 148, 206, 205, 251, 250, 252, 253, 956, 299, 300, 301, 330, 331, 332, 353, 402, 431, 451, 432, 147, 146, 173, 204, 254, 255, 145, 124, 174, 207, 175, 176, 125, 144, 177, 178, 179, 180, 126, 127, 128, 129, 130, 143, 193, 194, 203, 202, 201, 943, 200, 958, 199, 198, 197, 196, 195, 266, 960, 269, 963, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 267, 268, 270, 271, 272, 273, 298, 297, 296, 295, 294, 293, 962, 292, 291, 290, 965, 289, 953, 952, 288, 287, 333, 334, 335, 336, 966, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 955, 343, 329, 351, 352, 401, 380, 400, 399, 398, 397, 433, 396, 350, 381, 395, 394, 435, 436, 437, 438 tờ bản đồ số 21, bản đồ địa chính xã Quảng Bình, tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2015.

- Ranh giới cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp đường nội đồng;

+ Phía Đông, phía Tây và phía Nam giáp đất lúa.

8. Các yêu cầu về quy hoạch, môi trường:

- Tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Thực hiện các biện pháp để giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công dự án và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

9. Tổng vốn đầu tư của dự án: Khoảng 135 tỷ đồng.

10. Nguồn vốn: Vốn tự có và các nguồn huy động hợp pháp khác.

11. Thời gian hoạt động và tiến độ dự án:

- Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm.

- Tiến độ thực hiện dự án:

+ Khởi công xây dựng: Tháng 8/2017.

+ Hoàn thành, đưa vào hoạt động: Tháng 3/2019.

12. Phương án quản lý, vận hành dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và vận hành dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm:

- Hoàn thành hồ sơ, thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa; hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất và thực hiện việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định;

- Sử dụng nguyên liệu là đất sét đồi, dây chuyền công nghệ và các chỉ tiêu thiết kế đảm bảo quy định tại điểm e, Khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 22/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Bố trí các hạng mục công trình có nguồn phát thải ô nhiễm đảm bảo khoảng cách bảo vệ vệ sinh theo quy định tại Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế trong quá trình lập và triển khai dự án.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Chủ đầu tư lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và nộp tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật hiện hành; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh thông qua việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa theo quy định.

3. Giao UBND huyện Quảng Xương cập nhật dự án vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Xương đến năm 2020, đưa dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2017, trình duyệt theo quy định.

4. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND huyện Quảng Xương và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất gạch tuynel độ rỗng cao theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong thời gian 180 ngày kể từ ngày ký, nếu Chủ đầu tư không hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất theo quy định thì Quyết định này không còn giá trị pháp lý, Chủ đầu tư không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND huyện Quảng Xương, Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng và Thương mại Long Thành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở Công Thương;
- Lưu: VT, THKH.



Nguyễn Đình Xứng